

Khải Huyền của Đức Giê-su Kitô - Số 5

Ê-sai bốn mươi: Hãy an ủi, hãy an ủi

Jeff Pippenger

2023-10-25

Trong mười bảy câu đầu của Ê-sai đoạn bốn mươi, một trăm bốn mươi bốn nghìn người được xác định theo lời tiên tri là vào thời điểm kết thúc ba ngày rưỡi, nơi họ đã nằm chết trên các đường phố, trong khi thế gian vui mừng. Tất cả các tiên tri đều nhất trí với nhau, và những sự kiện tiên tri họ trình bày luôn ăn khớp với các tiên tri khác, vì Đức Chúa Trời không phải là tác giả của sự hỗn loạn.

Và thần linh của các nhà tiên tri vâng phục các nhà tiên tri. Vì Đức Chúa Trời không phải là tác giả của sự hỗn loạn, nhưng của sự bình an, như trong mọi hội thánh của các thánh đồ. 1 Cô-rinh-tô 14:32, 33.

Đấng An Ủi, mà Chúa Giê-su hứa sẽ sai đến khi Ngài vắng mặt, đã được đặt vào ngay những lời đầu tiên của câu đầu tiên trong hai mươi sáu chương hợp thành bản tường thuật tiên tri cuối cùng của Ê-sai. "Hãy an ủi, hãy an ủi dân Ta, Đức Chúa Trời các ngươi phán." Nguyên tắc nhắc đến lần đầu nhấn mạnh rằng hai mươi sáu chương tiếp theo phải được hiểu trong mối liên hệ với sự ứng nghiệm trọn vẹn và sau cùng về sự đến của Đấng An Ủi.

Ta sẽ cầu xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các con một Đấng An Ủi khác, để Ngài ở với các con đời đời. Nhưng Đấng An Ủi, là Đức Thánh Linh, Đấng mà Cha sẽ sai đến nhân danh Ta, Ngài sẽ dạy dỗ các con mọi điều và nhắc các con nhớ lại tất cả những gì Ta đã nói với các con. Giăng 14:16, 26.

Tiếng kêu nửa đêm trong lịch sử của phong trào Miller được lặp lại trong lịch sử của 144.000.

"Có một thế giới đang nằm trong gian ác, trong lừa dối và mê muội, ngay dưới bóng của sự chết—ngủ say, ngủ say. Ai đang cảm thấy nổi quẫn quại trong linh hồn để đánh thức họ? Tiếng nói nào có thể chạm tới họ? Tâm trí tôi được đưa đến tương lai, khi tín hiệu sẽ được phát ra. 'Kìa, Chàng rẽ đến; hãy đi ra đón Ngài.' Nhưng có người sẽ trì hoãn việc lấy dầu để châm thêm cho đèn mình, và rồi quá muộn họ mới nhận ra rằng tính cách, điều được tượng trưng bởi dầu, không thể chuyển giao." Review and Herald, ngày 11 tháng 2 năm 1896.

Câu hỏi được đặt ra: "tiếng nào có thể" "đánh thức" những người đang "ngủ"? "Tiếng" đánh thức họ trong Ê-sai chương bốn mươi, là "tiếng" "kêu" trong "đồng vắng."

Hãy nói lời ủi an với Giê-ru-sa-lem, và kêu lên cùng nàng rằng cuộc chiến của nàng đã chấm dứt, tội ác của nàng đã được tha thứ; vì nàng đã nhận từ tay Chúa gấp đôi cho mọi tội lỗi mình. "Tiếng" của kẻ "kêu" trong đồng vắng. . . Ê-sai 40:2, 3.

Sứ điệp của tiếng kêu lúc nửa đêm cũng là sứ điệp của mưa cuối mùa.

"Bạn đang cho rằng sự tái lâm của Chúa còn quá xa. Tôi thấy mưa rào muộn sẽ đến [đột ngột như] tiếng kêu nửa đêm, và với sức mạnh gấp mười lần." Spalding và Magan, 5.

Một trong nhiều biểu tượng được tìm thấy trong Lời Đức Chúa Trời, đại diện cho sứ điệp mưa muộn, là biểu tượng được nhận biết qua sự lặp đôi các từ hoặc cụm từ. Sự lặp đôi các từ hoặc cụm từ là một biểu tượng của Tiếng kêu nửa đêm, hay sứ điệp mưa muộn trong thời kỳ sau rốt. Biểu tượng của việc lặp đôi "hãy an ủi" đặt phần mở đầu của Ê-sai chương bốn mươi vào thời kỳ trì hoãn, khi sứ điệp được biểu thị như Tiếng kêu nửa đêm trong dụ ngôn mười trinh nữ phải được nhận ra rồi công bố. Vào thời điểm ấy, Đấng Christ sai Đấng Yên Ủi đến để đánh thức các trinh nữ đang ngủ, là những người được đại diện một cách tiên tri là đang ngủ, và trong một số đoạn tiên tri là đang ngủ, tức giấc ngủ của sự chết. Câu đầu tiên của Ê-sai bốn mươi được định vị một cách tiên tri là ba ngày rưỡi biểu tượng "sau" sự thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020, vì đó là lúc Đấng Yên Ủi được sai đến để đánh thức những kẻ đang ngủ. Ba ngày rưỡi là một biểu tượng của đồng vắng, và chính tại đó "tiếng" bắt đầu "kêu".

Khải Huyền 11, Ê-xê-chi-ên 37, Ma-thi-ơ 25, và lịch sử của phong trào Millerite (cũng như những dấu mốc tương tự của lịch sử Millerite vốn xuất hiện trong mọi phong trào cải cách) kết hợp lại để chỉ ra một "quy trình cụ thể" nhằm đánh thức các trinh nữ đang ngủ. Quy trình bắt đầu khi các trinh nữ thiếp ngủ vào thời điểm thất vọng. Khoảng thời gian bắt đầu từ sự thất vọng rốt cuộc được nhìn nhận là "thời kỳ trì hoãn". Phần cuối của thời kỳ trì hoãn là sự phát triển của sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm. Khi sứ điệp được xác lập, nó được rao truyền cho đến khi đạt đến đỉnh điểm là sự phán xét.

Sứ giả, được mô tả là "tiếng nói" trong Ê-sai, đã hỏi thông điệp nào phải được công bố. Người ấy được bảo, bằng ngôn ngữ biểu tượng, phải trình bày thông điệp của Hội giáo. Thông điệp tiên tri của Hội giáo không thể tách rời khỏi luật Chủ nhật sắp tới, vì Hội giáo là một thể lực được biểu trưng bằng tiếng kèn, và bảy tiếng kèn trong Sách Khải Huyền tượng trưng cho sự phán xét của Đức Chúa Trời trên các thể lực ban hành luật Chủ nhật. Những thể lực ấy là: La Mã ngoại giáo vào năm 321, biểu tượng của con rồng; La Mã giáo hoàng vào năm 538, biểu tượng của con thú; và luật Chủ nhật sắp tới tại Hoa Kỳ, biểu tượng của tiên tri giả.

Gắn liền với việc xác định thông điệp mà "tiếng nói" đã kêu trong hoang mạc phải công bố là lời hứa rằng lời của Đức Chúa Trời không bao giờ thất bại. Lời "hứa và bảo đảm" rằng lời của Đức Chúa Trời không bao giờ thất bại nằm trong cùng một bối cảnh tiên tri, điều mà ở sách Ha-ba-cúc chương hai, câu ba, được diễn đạt như sau: "đến cuối cùng nó sẽ nói và không nói dối; dẫu nó chậm trễ, hãy đợi chờ; vì chắc chắn nó sẽ đến, nó sẽ không chậm trễ." Thông điệp của Hội giáo sẽ không bao giờ thất bại, nó chắc chắn sẽ đến. Câu cuối của Ê-sai chương bốn mươi nói với những người trông đợi Khải tượng trong Ha-ba-cúc.

Nhưng những ai trông đợi Chúa sẽ được thêm sức mới; họ sẽ cất cánh bay cao như chim ưng; họ sẽ chạy mà không mệt mỏi; họ sẽ đi mà không mòn mỏi. Ê-sai 40:31.

"Lịch sử 'ẩn giấu' của bảy tiếng sấm, hiện đang được mở án, xác định ba cột mốc bắt đầu và kết thúc bằng một sự thất vọng. Trong lịch sử biểu tượng đó, có ba cột mốc, được ngăn cách bởi hai khoảng thời gian. Một sự thất vọng mở đầu thời kỳ chậm trễ. Thời kỳ chậm trễ dẫn đến sứ điệp

được hiệu chỉnh và lời tiên báo về Tiếng Kêu Nửa Đêm. Sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm mở ra một giai đoạn rao truyền sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm, dẫn đến sự thất vọng thứ hai, được tượng trưng như sự phán xét. Ba bước ấy, được ngăn cách bởi hai khoảng thời gian, đại diện cho Anpha và Ômêga, như được thể hiện trong từ tiếng Hê-bơ-rơ ‘chân lý’.”

Trong Ê-xê-chi-ên ba mươi bảy, Ê-xê-chi-ên cũng tượng trưng cho "tiếng" của Ê-sai bốn mươi. Tiếng trong Ê-sai bốn mươi hỏi: "Tôi phải kêu lên điều gì?" "Tiếng" trong Ê-xê-chi-ên ba mươi bảy, câu bảy, sau đó "nói tiên tri theo" như ông "đã được truyền báo."

Vậy tôi nói tiên tri theo như điều tôi đã được truyền dạy; và đang khi tôi nói tiên tri, có tiếng động, kia một sự rung chuyển, các xương kết lại với nhau, xương nào về với xương nấy. Khi tôi nhìn xem, kia, gân và thịt mọc lên trên chúng, và da cũng phủ lên bên trên chúng; nhưng trong chúng chưa có hơi thở. Ê-xê-chi-ên 37:7, 8.

Lời tiên tri đầu tiên của Ê-xê-chi-ên đã kết hợp xương và thịt lại với nhau, nhưng chúng vẫn chưa sống. "Vì thế," Ê-xê-chi-ên "đã nói tiên tri như ông" được "truyền lệnh" lần thứ hai. Lời tiên tri thứ hai đã khiến các thân thể sống lại. Hai lời tiên tri này được tiêu biểu qua việc tạo dựng A-đam.

Và Giê-hô-va Đức Chúa Trời nắn nên con người từ bụi đất, và thổi hơi thở sự sống vào lỗ mũi người; và con người trở nên một linh hồn sống. Sáng Thế Ký 2:7.

Tiến trình hai bước để làm cho những bộ xương khô đã chết sống lại được nêu lần đầu trong sự tạo dựng A-đam, qua đó nhấn mạnh rằng Lời tiên tri của Đức Chúa Trời cũng là quyền năng sáng tạo của Ngài. Trước hết Đức Chúa Trời “nắn nên” A-đam, và lời tiên tri đầu tiên của Ê-xê-chi-ên đã làm cho xương cốt và thân thể kết lại với nhau; rồi Đức Chúa Trời “hà hơi thở sự sống vào lỗ mũi người; và người trở nên một linh hồn sống.”

Lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên được hướng “về phía gió,” chứ không hướng đến xương cốt, vì ông được bảo “hãy nói với gió”: “Hãy đến từ bốn phương gió, hơi hơi thở, và thổi hơi trên những kẻ bị giết này, để họ được sống.” Lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên, lời khiến các xác chết sống lại thành một đạo quân hùng mạnh, không nhắm vào các xác chết, mà nhắm vào gió. Đó là một mệnh lệnh truyền cho gió hãy thổi hơi trên các thi thể. Lần đầu tiên từ “hơi thở” được nhắc đến trong Lời của Đức Chúa Trời là khi Ngài dựng nên A-đam; ở đó nó được gọi là “hơi thở của sự sống,” và điều đem sự sống vào các xác chết đến từ bốn phương gió.

Các thiên sứ đang nắm giữ bốn luồng gió; những luồng gió ấy được ví như một con ngựa giận dữ đang tìm cách xông ra và lao khắp mặt đất, gieo rắc sự tàn phá và chết chóc trên đường nó đi.

"Chúng ta sẽ ngủ ngay bên bờ của cõi vĩnh hằng chẳng? Chúng ta sẽ uể oải, lạnh lẽo và chết chẳng? Ôi, ước gì trong các hội thánh của chúng ta, Thánh Linh và hơi thở của Đức Chúa Trời được hà hơi vào dân sự Ngài, để họ có thể đứng dậy trên chân mình và sống." Manuscript Releases, tập 20, 217.

Hai câu hỏi ở đây là: chúng ta sẽ ngủ chẳng, và chúng ta sẽ chết chẳng?... hai thuật ngữ cho cùng một tình trạng tiên tri. Sứ điệp về bốn phương gió đang được các thiên sứ ghìm giữ chính là sứ điệp khiến hơi thở của Đức Chúa Trời vào trong kẻ chết và làm họ đứng dậy mà sống. Sứ điệp về bốn

phương gió là sứ điệp của con ngựa phần nộ của Hồi giáo. Sứ điệp về bốn phương gió trong sách Khải Huyền là sứ điệp đóng ấn. Sứ điệp đóng ấn trong Khải Huyền đoạn bảy, câu một đến ba, là sứ điệp xác định rằng bốn phương gió được ghìm giữ cho đến khi các tội tở của Đức Chúa Trời được đóng ấn.

Và sau những điều ấy, tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc trái đất, nắm giữ bốn luồng gió của trái đất, để gió không thổi trên đất, cũng không trên biển, cũng không trên cây cối nào. Và tôi thấy một thiên sứ khác từ phương đông đi lên, mang ấn của Đức Chúa Trời hằng sống; người ấy kêu lớn tiếng với bốn thiên sứ, là những kẻ đã được ban cho để làm hại đất và biển, rằng: Đừng làm hại đất, đừng làm hại biển, cũng đừng làm hại cây cối, cho đến khi chúng ta đã đóng ấn trên trán các tội tở của Đức Chúa Trời chúng ta. Khải Huyền 7:1-3.

Lời tiên tri thứ hai của Ê-xê-chi-ên phán cùng gió, và sự sống mà gió ban cho các thân thể đến từ sứ điệp của bốn phương gió. Trong các câu 8 đến 10 của Ê-xê-chi-ên đoạn 37, những từ xuất hiện là “gió” hoặc “hoi thở” đều là cùng một từ Hê-bơ-ơ trong mỗi lần xuất hiện. Đức Chúa Trời đã hà hoi thở sự sống vào A-đam, và trong Ê-xê-chi-ên, hoi thở sự sống ấy là sứ điệp về việc đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn đến từ bốn phương gió. Sứ điệp ấy truyền đạt quyền năng sáng tạo của Đức Chúa Trời cho các thân thể đã được nhóm lại trong trứng của sự chết, bởi sứ điệp thứ nhất. Sứ điệp của bốn phương gió là sứ điệp Hồi giáo giáng sự phán xét trên Hợp chủng quốc Hoa Kỳ vì luật ngày Chủ nhật. Ấy là sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm.

Lịch sử ẩn giấu của bảy tiếng sấm bắt đầu bằng một nỗi thất vọng, khởi đầu cho thời kỳ chờ đợi. Trong Khải Huyền 11, khi hai nhà tiên tri bị giết vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, thời kỳ chờ đợi bắt đầu. Ê-xê-chi-ên ở giữa những kẻ chết khi Chúa hỏi ông liệu hai nhân chứng đang nằm chết trên đường phố có thể sống lại không.

Tay của Chúa ở trên tôi; Ngài đem tôi đi trong Thần của Chúa và đặt tôi xuống giữa một thung lũng đầy xương. Ngài khiến tôi đi vòng quanh chúng; kia, có rất nhiều xương trong thung lũng trống trải ấy, và kia, chúng rất khô. Ngài phán với tôi: Hỡi con người, những xương này có thể sống chăng? Tôi đáp: Lạy Chúa là Đức Chúa Trời, Ngài biết. Ê-xê-chi-ên 37:1-3.

Trong câu bảy, khi Ê-xê-chi-ên công bố lời thứ nhất trong hai lời tiên tri, sứ điệp chỉ đơn giản: “Hỡi các xương khô, hãy nghe lời của Chúa.” Giảng chép trong sách Khải Huyền: “Phước cho những ai nghe các lời tiên tri của sách này.” Ê-xê-chi-ên xác định rằng các xương khô chết chóc được phước chính là những kẻ nghe mệnh lệnh của ông: hãy nghe Lời của Chúa, và Lời của Ngài là Lẽ Thật. Trong chương hai của sách Ê-xê-chi-ên, kinh nghiệm của những người nghe Lời của Chúa được mô tả.

Ngài phán cùng ta: Hỡi con người, hãy đứng dậy, và Ta sẽ phán cùng ngươi. Khi Ngài phán cùng ta, Thần đã vào trong ta và khiến ta đứng dậy; bấy giờ ta nghe tiếng của Đấng phán cùng ta. Ê-xê-chi-ên 2:1-2.

Trong Khải Huyền chương mười một, khi các xác chết nghe Lời của Chúa, Đấng An Ủi đi vào trong họ và họ đứng vững trên đôi chân mình. Chính Đấng An Ủi khiến họ đứng dậy.

Và sau ba ngày rưỡi, Thần của sự sống từ Đức Chúa Trời đã vào trong họ, và họ đứng dậy; và nỗi sợ hãi lớn đã bao trùm những ai thấy họ. Khải Huyền 11:11.

Việc người chết đứng dậy là bước thứ nhất trong một tiến trình gồm hai bước đưa họ ra khỏi mồ mà để trở thành cờ hiệu được giương lên tại cuộc phán xét của luật ngày Chủ nhật. Khi họ đứng dậy trong chương mười một, "nỗi sợ hãi lớn" ập đến trên những người thấy họ.

Và vì sợ hãi, người ấy sẽ chạy đến đồn lũy kiên cố của mình; các quan trưởng của nó sẽ run sợ trước cờ hiệu, Đức Chúa phán: lửa của Ngài ở tại Si-ôn, và lò của Ngài ở tại Giê-ru-sa-lem. Ê-sai 31:9.

Sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm trong lịch sử Millerite là phần thứ hai của sứ điệp của thiên sứ thứ hai. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai đã tạo ra sự tách biệt giữa những người Millerite với các hội thánh khi ấy được nhận diện là các con gái của Ba-by-lôn, và những người trung tín được kêu gọi ra khỏi để đến và đứng cùng với những người Millerite. Một "thân thể" những người tin được hình thành bởi sứ điệp ấy, rồi bước thứ hai là sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm, sứ điệp đó kết hợp và thêm sức mạnh cho sứ điệp của thiên sứ thứ hai. Bây giờ những người Millerite trở thành một đội quân hùng mạnh, đem sứ điệp đi khắp xứ như một cơn sóng thần. Tiến trình hai bước ấy chính là hai tiếng nói của Khải Huyền chương mười tám, và đó cũng là tiến trình y hệt của sự sống lại của những xương khô trong Ê-xê-chi-ên, những người đã bị giết nơi đường phố trong Khải Huyền chương mười một.

"Các thiên sứ đã được sai đến để trợ giúp vị thiên sứ hùng mạnh từ trời, và tôi nghe những tiếng đường như vang lên khắp nơi: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi khỏi dự phần về tội lỗi nó, và khỏi nhận các tai vạ của nó; vì tội lỗi nó đã chồng chất đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ đến sự gian ác của nó.' Sứ điệp này dường như là một sự bổ sung cho sứ điệp thứ ba và kết hiệp với nó, như tiếng kêu nửa đêm đã kết hiệp với sứ điệp của thiên sứ thứ hai vào năm 1844." Ân tứ Thuộc linh, quyển 1, trang 195, 196.

Cột mốc đầu tiên trong lịch sử ẩn giấu của bảy tiếng sấm là sự thất vọng khởi đầu thời kỳ chờ đợi. Thời kỳ chờ đợi là một khoảng thời gian được biểu trưng bằng ba ngày rưỡi, là một biểu tượng của đồng vắng. Khi kết thúc bốn mươi năm lang thang trong đồng vắng, Giô-suê dẫn một đạo quân hùng mạnh vào Đất Hứa. Cuối ba ngày rưỡi, Ê-xê-chi-ên được đưa đến thung lũng sự chết và được bảo phải truyền lệnh cho các xác chết: "Hãy nghe Lời của Chúa." Ê-xê-chi-ên là một "tiếng kêu" trong đồng vắng. Mệnh lệnh nghe Lời của Chúa khiến các phần thân thể ráp lại với nhau, nhưng chúng vẫn chưa có sự sống, chưa phải là một đạo quân, chưa được đóng ấn. "Lời của Chúa" được Ê-xê-chi-ên nói trong chương hai chỉ ra rằng khi Đấng Yên ủi đến, dân của Đức Chúa Trời đứng lên, đồng thời họ cũng nghe Lời của Chúa. Đấng Christ đã hứa rằng Ngài sẽ sai Đấng Yên ủi đến ba ngày rưỡi sau khi họ bị sát hại trên đường phố.

Khi đã đứng dậy, những thân thể 'chưa có sự sống' sẽ được ban cho một lời tiên tri thứ hai. 'Tiếng kêu trong đồng vắng' trong Ê-sai hỏi rằng lời tiên tri mà ông phải kêu là gì? 'Sứ điệp' mà cả Ê-xê-chi-ên và 'tiếng kêu' trong Ê-sai đoạn 40 được lệnh phải rao truyền chính là sứ điệp của Hội giáo. Khi lời tiên tri ấy được công bố, 'A-đam' sống lại như một đạo quân hùng mạnh. Bây giờ hai nhân chứng sống công bố sứ điệp về sự phán xét của Hội giáo trên Hoa Kỳ, do việc đạo luật Chúa Nhật sắp được thông qua. Sự phán xét của luật Chúa Nhật là dấu mốc thứ ba của lịch sử ẩn giấu

của bảy tiếng sấm. Khi điều ấy được ứng nghiệm, đạo quân được giương lên như một tiêu kỳ hướng về trời, và được mô tả trong Khải Huyền đoạn 14.

"Tôi đã có kinh nghiệm trong các sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Các thiên sứ được mô tả là bay giữa trời, rao truyền cho thế gian một sứ điệp cảnh báo, và có liên hệ trực tiếp đến những người đang sống trong những ngày cuối cùng của lịch sử trái đất này. Không ai nghe tiếng của các thiên sứ ấy, vì họ là một biểu tượng đại diện cho dân của Đức Chúa Trời, những người đang làm việc hài hòa với thiên giới. Những người nam và nữ, được Thánh Linh của Đức Chúa Trời soi sáng và được thánh hóa qua lễ thật, rao giảng ba sứ điệp theo thứ tự của chúng." Selected Messages, quyển 2, trang 387.

Ngon cờ được giương cao ấy chính là thiên sứ thứ ba đang bay giữa trời, cảnh cáo nhân loại đừng nhận dấu của con thú. Đạo quân hùng mạnh tiếp tục rao truyền sứ điệp ấy cho thế gian, cho đến khi Mi-ca-ên đứng lên và thời kỳ ân điển của loài người chấm dứt.

Chúng tôi sẽ tiếp tục mạch suy nghĩ này trong bài viết tiếp theo.

Và lúc nửa đêm có tiếng kêu rằng: Kia, chàng rể đến; hãy đi ra đón chàng. Ma-thi-ơ 25:6.